

Số: /BC-STP

Ninh Bình, ngày tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội

Thực hiện Công văn số 680/UBND-VP5 ngày 07/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP). Sở Tư pháp báo cáo như sau:

I. Việc ban hành chương trình, kết hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội

Sau khi Nghị quyết 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được ban hành (sau đây tiết tắt là Nghị quyết số 74/2022/QH15), ngày 17/01/2023 Sở Tư pháp Ninh Bình đã ban hành Chương trình THTK, CLP của Sở Tư pháp Ninh Bình năm 2023, Chương trình của Sở Tư pháp đã bám sát các mục tiêu, yêu cầu, nội dung THTK, CLP của Nghị quyết số 74/2022/QH15 và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện có hiệu quả nội dung của Nghị quyết số 74/2022/QH15.

II. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 đến ngày 31/8/2023.

1. Việc tổ chức thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chung về THTK, CLP

1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THTK, CLP

- Đảng ủy, tập thể lãnh đạo Sở thường xuyên quán triệt đến các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở thông qua các cuộc học tập nghị quyết và sinh hoạt chi bộ về công tác phòng, chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Lãnh đạo Sở thường xuyên chỉ đạo đôn đốc các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở tổ chức triển khai, thực hiện Luật thực hành, tiết kiệm chống lãng phí; Nghị quyết số 74/2022/QH15. Đồng thời, Sở Tư pháp đã ban hành các Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công, theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường các biện pháp quản lý, giám sát việc sử dụng, thanh quyết toán chi

phí Ngân sách đối với các hoạt động của cơ quan Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc Sở thường xuyên sinh hoạt, nhắc nhở công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước về thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí.

- Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo Phòng Văn bản QPPL thường xuyên rà soát những văn bản có nội dung không phù hợp với chính sách, pháp luật; các quy chế hoạt động của cơ quan, chế độ công khai tài chính, để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ hoặc sửa đổi thay thế theo thẩm quyền.

- Hàng năm Sở Tư Pháp ban hành kế hoạch thực hành tiết kiệm chống lãng phí; thực hiện báo cáo định kỳ quý, năm về công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

1.2. Văn phòng Sở và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở đã thực hiện tốt trong việc quản lý chi tiêu ngân sách nhà nước và đảm bảo đúng các chính sách, chế độ cho công chức, viên chức và người lao động theo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị đã đề ra, đồng thời giám sát chặt chẽ việc sử dụng các khoản chi thường xuyên như điện nước, xăng xe, văn phòng phẩm, chế độ hội nghị, công tác phí, Sở và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở đã tiết kiệm theo kế hoạch đề ra (có biểu mẫu kèm theo); sử dụng các nguồn thu từ các hoạt động thu lệ phí cấp phiếu lý lịch Tư pháp, công chứng, đấu giá tài sản... đúng mục đích và theo quy định.

2. Việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại các khoản 2 và 3 Điều 2 Nghị quyết số 74/2022/QH15

2.1. Tính đến ngày 31/12/2021 số tiền được NSNN cấp không sử dụng hết chuyển trả lại NSNN là 16.269.000 đồng, trong đó:

- Kinh phí phụ cấp cho công chức trực 1 cửa là 11.745.000 đồng (do bộ phận 1 cửa đã chuyển ra Trung tâm hành chính).

- Kinh phí mua sắm tập trung là 4.524.000 đồng hết nhiệm vụ chi đã thực hiện hủy dự toán NSNN năm 2021.

2.2. Nguồn cải cách chính sách tiền lương chưa được sử dụng năm 2021 là: 6.000.000 đồng đã được chuyển sang năm 2022 để tiếp tục thực hiện.

Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2022 chuyển sang năm 2023 tiếp tục thực hiện là: 104.557.800 đồng.

III. Đề xuất, kiến nghị và các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các văn bản pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua Chương trình hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm của toàn ngành.

2. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực, phạm vi quản lý được phân công.

3. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các quy chế hoạt động của cơ quan, nhất là quy chế chi tiêu nội bộ; chế độ công khai tài chính; quy chế bảo vệ, sử dụng tài sản công; các định mức khoán sử dụng tài sản công của cơ quan theo đúng quy định.

4. Với chức năng tham mưu cho UBND tỉnh về công tác thẩm định, kiểm tra, xử lý rà soát văn bản quy phạm pháp, tăng cường và nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra, xử lý rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Qua đó phát hiện và đề nghị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung kịp thời những văn bản có nội dung không phù hợp với chính sách, pháp luật.

5. Chỉ đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý, sử dụng tài sản công; sử dụng lao động, thời gian lao động một cách hợp lý. Đặc biệt Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc phải tăng cường công tác quản lý chi tiêu tài chính, hạn chế các khoản thu chi hành chính không cần thiết.

6. Văn phòng Sở tham mưu lãnh đạo Sở quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, có hiệu quả, đúng định mức, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ; quản lý sử dụng tài sản công ở từng đơn vị triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, nhất là các khoản chi: hội nghị, hội thảo tổng kết, lễ kỷ niệm, ký kết thi đua, tiếp khách... Thực hiện các biện pháp phù hợp, hiệu quả để tiết kiệm triệt để chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm và các chi phí khác.

7. Thực hiện công khai, nghiêm túc về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bảo đảm việc thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

8. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các đơn vị trực thuộc để phát hiện ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi thất thoát lãng phí.

9. Tăng cường công tác kiểm tra việc thanh quyết toán đối với các đơn vị trực thuộc; phát hiện và xuất toán các khoản chi tiêu không đúng quy định; thủ

trường các đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và pháp luật về những khoản thu, chi không đúng quy định do đơn vị mình quản lý.

10. Thường xuyên có kế hoạch thanh tra các lĩnh vực công tác liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí như: quản lý thu, chi tài chính; sử dụng trụ sở làm việc, phương tiện đi lại, trang thiết bị làm việc, điện, nước, điện thoại; quản lý sử dụng lao động, thời gian lao động... Xử lý nghiêm những đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có hành vi vi phạm quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên đây là báo cáo của Sở Tư pháp về kết quả thực hiện Nghị quyết 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính; | (để B/c)
- GD Sở TP;
- Lưu: VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Lam Sơn

